

Số: 209./TKDK-TCKT.
V/v: cổ phiếu PVE bị đưa vào diện cảnh báo.

Tp.HCM, ngày 11 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ quyết định số 348/QĐ-SGDHN ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) về việc đưa cổ phiếu PVE của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP vào diện cảnh báo với lý do “Báo cáo tài chính năm bị tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến ngoại trừ từ 03 năm liên tiếp trở lên”, quyết định có hiệu lực kể từ ngày cổ phiếu bị đưa vào diện cảnh báo là ngày 11/4/2023.

Căn cứ Khoản 3 Điều 33 Quy chế đăng ký và quản lý giao dịch chứng khoán chưa niêm yết, ban hành theo quyết định số 34/QĐ-HĐTV ngày 16/11/2022 của Hội đồng thành viên Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam.

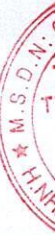
Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP xin giải trình nguyên nhân và phương án khắc phục các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán như sau:

I. Giải trình nguyên nhân:

Trên Báo cáo tài chính (BCTC) hợp nhất của PVE năm 2022 có các ý kiến ngoại trừ như sau:

1. Tại thuyết minh số 41 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, trong kỳ Tổng Công ty thực hiện điều chỉnh hồi tố các khoản mục liên quan đến việc đánh giá tổn thất và trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với một số dự án tồn đọng đã lâu, trong đó chủ yếu là chi phí của dự án Nghi Sơn - Thanh Hóa và dự án Lô B Ô Môn, nội dung này Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến ngoại trừ trên Báo cáo tài chính hợp nhất các năm trước kết hợp với việc ghi nhận giá vốn trong năm theo tỷ lệ kế hoạch chưa theo chi phí thực tế phát sinh. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá sự phù hợp của việc ghi nhận của khoản mục hàng tồn kho (mã số 140) trên bảng cân đối kế toán hợp nhất với giá trị tại thời điểm 31/12/2022 là 608,06 tỷ VND trong đó bao gồm 575,4 tỷ VND là giá trị dở dang dự án Dự án Rapid tại Malaysia đang trong quá trình tranh chấp kiện tụng chờ phán quyết của Trọng tài Thương mại quốc tế (chi tiết thuyết minh 40), do đó chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không cũng như ảnh hưởng của các vấn đề này đến số liệu các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

2. Tại ngày 31/12/2022, số dư Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi là 78,37 tỷ VND, trong đó bao gồm số dự phòng đã ghi nhận vào Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2022 là 24,55 tỷ VND. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không cũng như ảnh hưởng của vấn đề này tới Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.



3. Theo thông tin được trình bày tại Thuyết minh số 27 của Báo cáo tài chính hợp nhất, trong kỳ Tổng Công ty đã ghi nhận vào Chi phí quản lý doanh nghiệp đối với khoản tiền thuê văn phòng phải trả bổ sung cho Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần theo Biên bản thỏa thuận ký ngày 11/05/2022 về việc điều chỉnh tiền thuê văn phòng cho giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2013 với số tiền là 42.602.828.534 đồng. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ hồ sơ cần thiết để đánh giá sự phù hợp của việc ghi nhận khoản chi phí này cũng như ảnh hưởng của nó đến Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

4. Tại thuyết minh số 40 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, Tổng Công ty công bố thông tin phán quyết của Tòa án Nhân dân huyện Nhà Bè về việc hủy bỏ Nghị quyết số 11/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022 và Nghị quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022 của Tổng Công ty theo Bản án sơ thẩm số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2022. Tổng Công ty đã kháng cáo lên cấp xét xử tiếp theo và đến thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất này vụ việc chưa được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

5. Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty (đính kèm) đang phản ánh tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022 có lỗ lũy kế đến cuối kỳ (mã số 421) là 223,52 tỷ đồng; Nợ phải trả (mã số 300) lớn gấp 13,26 lần Vốn chủ sở hữu (mã số 400); Các vấn đề này cùng với các giải trình của Ban Tổng Giám đốc tại Thuyết minh 2.3 và các cơ sở ý kiến mà chúng tôi đã nêu trên đây cho thấy sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tổng Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng Công ty vẫn đang được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

Giải trình của đơn vị như sau:

Đối với thuyết minh số 41, các dự án Nghi Sơn - Thanh Hóa và dự án Lô B Ô Môn, thời điểm thực hiện dự án vào các năm 2014 và 2011. Các dự án ở tình trạng dở dang kéo dài, chưa quyết toán được, trong năm 2022 Tổng công ty rà soát và thành lập tổ kiểm kê, thẩm định dự án. Mặt khác, Tổng công ty cũng đã nỗ lực trao đổi, hợp với đối tác để có phương án quyết toán hợp đồng. Căn cứ vào kết quả thẩm định và làm việc với đối tác, Tổng công ty đã trích lập dự phòng và sẽ tiến hành quyết toán trong năm 2023.

Đối với khoản chi phí thuê văn phòng, do trước đây các bên có ghi nhớ sẽ xem xét lại đơn giá thuê (năm 2011-2013) phù hợp cho các bên hợp doanh (hóa đơn 2011-2013 đã phát cho PVE). Hiện tại, phần vốn góp 20% của PVE tại Hợp đồng hợp tác kinh doanh đã bán đấu giá trả nợ vay của Vietcombank, đơn vị trúng đấu giá là PV Gas, do đó PVE phải quyết toán với Hợp doanh và hạch toán khoản thuê văn phòng còn thiếu của năm 2011-2013.

Đối với vụ kiện kiện phát sinh liên quan dự án Rapid, do phía ICC tiếp tục gia hạn thời gian ra phán quyết cuối cùng nên Tổng công ty cũng không có đủ thông tin khách quan để xác định hiện trạng các khoản ghi nhận sẽ có kết quả cuối cùng ra sao. Nên vẫn giữ quan điểm chờ kết quả của ICC để xử lý cuối cùng.

Đối với vụ kiện do tòa án huyện Nhà Bè thụ lý, Tổng công ty đã kháng cáo lên cấp cao hơn và hiện đang chờ phúc thẩm.



Đối với vấn đề hoạt động liên tục, do chúng tôi là đơn vị hoạt động dựa trên nòng cốt là cán bộ công nhân viên, là các kỹ sư trình độ chuyên môn cao, thực hiện các công trình có hàm lượng chất xám cao, chúng tôi tin rằng, giữ được lực lượng lao động hiện tại là đơn vị còn có khả năng phục hồi. Mặt khác, Tổng công ty sẽ nỗ lực đàm phán với các chủ nợ để có kế hoạch trả nợ phù hợp với tình hình của đơn vị.

II. Phương án khắc phục:

- Đối với điểm ngoại trừ số 1:

Với hai dự án Nghi Sơn - Thanh Hóa và dự án Lô B Ô Môn, Tổng công ty sẽ thực hiện ra soát và tổ chức họp với các đối tác, cố gắng chốt lại giá trị thanh quyết toán phần PVE đã thực hiện, qua đó giải quyết dứt điểm các hợp đồng này trong năm 2023.

Với vấn đề liên quan đến dự án Rapid tại Malaysia, Tổng công ty bắt buộc phải chờ kết quả cuối cùng của ICC. Sau khi có phán quyết từ ICC, Tổng công ty sẽ phải tiến hành các thủ tục theo luật của nước sở tại (liên quan đến các vấn đề đang thể hiện trên báo cáo tài chính của Petrovietnam Engineering (Malaysia) SDN.BHD).

- Đối với điểm ngoại trừ số 2:

Các khoản trích dự phòng này từ các khoản chính yếu sau: Bio-Ethanol Bình Phước, Lô B Ô Môn, Lắp Máy Dầu Khí, Điện gió Côn Đảo, Nội Thất Cơ Bản, C.T plaza. Tổng công ty sẽ tiếp tục đàm phán trực tiếp với đối tác, xem xét khả năng thu hồi thực tế qua bên thứ ba (thông qua trọng tài kinh tế, tòa án). Nếu vẫn không khả quan, Tổng công ty sẽ quyết toán, đóng hợp đồng.

- Đối với điểm ngoại trừ số 3:

Hiện đã hoàn tất quá trình chuyển nhượng vốn, nên quan điểm Tổng công ty xem như đã giải quyết xong vấn đề này.


- Đối với điểm ngoại trừ số 4:

Tổng công ty cố gắng theo dõi, chứng minh các vấn đề liên quan tại tòa phúc thẩm sắp tới nhằm đạt được đồng thuận hợp lý nhất giữa các bên liên quan.

- Đối với điểm ngoại trừ số 5:

Tổng công ty sẽ dựa trên nguồn nhân lực trình độ cao hiện tại của công ty, đồng thời tranh thủ các quan hệ đối tác trước giờ trong tập đoàn nhằm tìm kiếm các hợp đồng, dự án, duy trì khả năng hoạt động cũng như dần giải quyết các khó khăn mà PVE đang gặp.

Trân trọng báo cáo !

Nơi nhận: 
- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Ngô Ngọc Thường